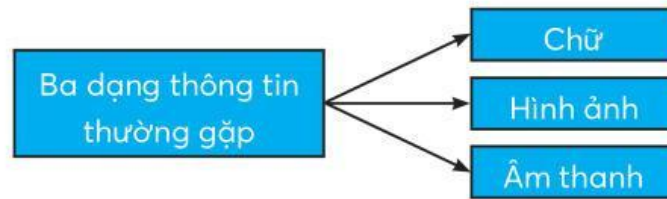


BÀI 2. XỬ LÝ THÔNG TIN

I. Tóm tắt bài học



Hình 1. Ba dạng thông tin thường gặp



Hình 2. Quá trình xử lý thông tin của con người

II. Bài tập

1. Đánh dấu X vào ô trống để chỉ ra các dạng thông tin trong mỗi hình sau đây.

☐

Chữ

☐

Hình ảnh

☐

Âm thanh

Hình 3. Biển báo cấm bấm còi

☐

Chữ

☐

Hình ảnh

☐

Âm thanh

Hình 4. Tiếng chuông đồng hồ báo thức

☐

Chữ

☐

Hình ảnh

☐

Âm thanh

Hình 5. Bảng tin của lớp 3A

☐

Chữ

☐

Hình ảnh

☐

Âm thanh

Hình 6. Biển báo bệnh viện

2. Cô giáo em trình bày bài giảng bằng những dạng thông tin nào?

Trả lời:

3. Điền vào chỗ chấm thông tin thu nhận, bộ phận xử lí thông tin, kết quả xử lí thông tin trong mỗi ví dụ dưới đây.

Ví dụ	Thông tin thu nhận	Bộ phận xử lí thông tin	Kết quả xử lí thông tin
Ví dụ 1: Khi làm bài kiểm tra, em đọc câu hỏi, suy nghĩ rồi viết câu trả lời vào tờ giấy kiểm tra.			
Ví dụ 2: Phép tính được thầy giáo ghi lên bảng. Em tính nhầm rồi ghi kết quả phép tính vào bảng con của em.			
Ví dụ 3: Long đang ở nhà một mình thì có người lạ đến. Nhớ lời mẹ dặn, Long không mở cửa.			

4. Hình 7 là điện thoại thông minh sử dụng chức năng bảo mật bằng mã số. Nếu nhập đúng mã số thì điện thoại được mở. Ngược lại, nếu nhập sai mã số thì điện thoại không được mở.

Theo em điện thoại ở Hình 7 có phải là máy có thể tiếp nhận thông tin để quyết định hành động không?.....

Nếu có thì máy tiếp nhận thông tin gì?

Kết quả là máy thực hiện hành động gì?



Hình 7. Mở điện thoại thông minh bằng mã số

5. Hình 8 là khoá cửa dùng chìa thông thường. Người dùng tra chìa vào ổ khoá để mở khoá. Hình 9 là khoá cửa sử dụng mã số. Nếu nhập đúng mã số thì cửa mở. Ngược lại, nếu nhập sai mã số thì cửa không mở.

Theo em khoá cửa ở Hình 8 hay ở Hình 9 là máy có thể tiếp nhận thông tin để hành động?

Thông tin mà máy đó tiếp nhận là gì?

Kết quả là máy thực hiện hành động gì?



Hình 8. Khoá cửa dùng chìa thông thường để mở



Hình 9. Khoá cửa sử dụng mã số để mở